

Smart Code Reader

ID3000 Series Smart Code Reader

Key Features

- Chất lượng cảm biến vượt trội, thu nhận hình ảnh tốc độ cao
- Nút lấy nét bên ngoài, cung cấp giải pháp lấy nét nhanh chóng
- Một cáp duy nhất cung cấp các giao diện IO phong phú, có thể truy cập nhiều tín hiệu đầu vào và đầu ra Đền chỉ thị trên đầu để quan sát trạng thái làm việc
- Nút debugg bên ngoài chống nước, hỗ trợ trigger ngoài
- Chỉ báo kết quả ở 2 bên, trạng thái đọc mã OK/NG có thể xem từ nhiều góc độ
- Thiết kế nguồn sáng Modular, các thành phần có thể điều khiển và thay thế thuận tiện
- Bảo vệ IP67, chống chịu được môi trường công nghiệp khắc nghiệt



Specifications

Parameter	Model	
	MV-ID3004PM	MV-ID3016PM
Ký hiệu	1D Codes:Code 39, Code 93, Code 128, CodaBar, EAN, ITF25, etc. 2D Codes: QR , DM , etc.	
Tốc độ khung hình	60fps	50fps
Tốc độ đọc	60 codes/s	
Kích cỡ Pixel	6.9 μm×6.9 μm	3.45 μm×3.45 μm
Kích cỡ cảm biến	1/2.9"	
Độ phân giải	704×540	1408×1024
Phương thức truyền thông	SmartSDK, TCP Client, UDP, Serial, FTP, HTTP, TCP Server, PROFINET, MC Protocol, EtherNet/IP, MODBUS	
Phần mềm	IDMVS	
Giao diện dữ liệu	Fast Ethernet (100Mbit/s)	
I/O	Bao gồm 3 đầu vào cách ly quang, 3 đầu ra cách ly quang, 1 cổng RS-232 Serial	
Nguồn cấp	24VDC	
Tiêu thụ năng lượng	Approx.20W@24VDC (nguồn sáng được bật)	
Vành lens	M12-Mount, hỗ trợ lấy nét thủ công	
Tiêu cự	6mm/12mm/14.8mm	
Nắp lens	Nắp ống kính trong suốt, có thể lựa chọn nắp ống kính phân cực	
Đèn báo	Góc rộng : Trắng/ Đỏ/ Xanh dương Tiêu điểm: Trắng/Đỏ/Xanh lam/IR	
Kích thước	65.2 mm×65.2 mm×42 mm	
Khối lượng	Approx. 250g	
Cấp bảo vệ	IP67 (trong điều kiện lắp đặt thiết bị chống nước phù hợp)	
Nhiệt độ/ độ ẩm	Nhiệt độ làm việc 0~50°C, nhiệt độ bảo quản -30~70°C, 20%~95%RH không ngưng tụ	



ID5000 Series Smart Code Reader

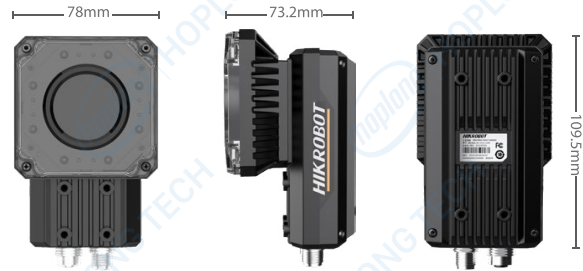
Key Features

- Cảm biến hiệu suất cao1.6MP-12MP, thu thập dữ liệu hình ảnh nhanh,
- Tích hợp thuật toán deep learning, tương thích với nhiều điều kiện làm việc phức tạp một cách bền vững
- Ống kính lấy nét cơ học, lấy nét tự động và dễ dàng gỡ lỗi
- Hỗ trợ ghi cấp độ mã hóa và kiểm tra chất lượng in mã 2D
- Hỗ trợ TCP/IP, Serial, FTP, PROFINET, Ethernet/IP và các giao thức dẫn truyền khác
- Chỉ báo đa chức năng ở trên cùng, hỗ trợ tùy chỉnh và quan sát trạng thái làm việc nhanh chóng
- Tích hợp song song module điều khiển chiếu sáng cung cấp các tùy chọn đa dạng
- Bảo vệ IP67, chống chịu được những môi trường công nghiệp khắc nghiệt



Specifications

Thông số	Mã	MV-ID5016M	MV-ID5060M	MV-ID5120M
Ký hiệu		1D Codes:Code 39, Code 93, Code 128, CodaBar, EAN, ITF25, etc. 2D Codes: QR, DM, etc.		
Tốc độ khung hình		60fps	30fps	28fps
Tốc độ đọc		90 codes/s	90 codes/s	84 codes/s
Kích thước pixel		3.45μm×3.45μm	2.4μm×2.4μm	3.2 μ m × 3.2 μ m
Kích cỡ cảm biến		1/2.9"	1/1.8"	1"
Độ phân giải		1408×1024	3072×2048	4096×3072
Giao thức truyền thông		SmartSDK, TCP Client, UDP, Serial, FTP, HTTP, TCP Server, PROFINET, MC Protocol, EtherNet/IP, ModBus		
Tiêu cự lens		6mm/12mm/15mm/25mm	8mm/12mm/16mm/25mm	——
Phần mềm		IDMVS		
Giao diện dữ liệu		Gigabit Ethernet (1000Mbit/s)		
I/O		Kết nối 12-pin M12 cung cấp năng lượng và I/O, bao gồm 3 đầu vào cách ly quang 3 đầu ra cách ly quang ,1 cổng RS-232 serial		
Nguồn cấp		24VDC		
Tiêu thụ năng lượng		Approx.48W@24VDC (nguồn sáng được bật)	Approx.20W@24VDC (nguồn sáng được bật)	Approx.12W@24VDC
Vành lens		M12-Mount, Lens lấy nét tự động cơ học	M12-Mount, Lens lấy nét tự động cơ học	C-Mount
Nắp lens		Nắp ống kính trong suốt có thể lựa chọn kính phân cực	Nắp ống kính trong suốt có thể lựa chọn kính phân cực	
Đèn báo		Trắng/Đỏ/Xanh/NIR	Trắng/Đỏ/Xanh/NIR	~
Kích thước		118.7mm×78mm×73.2mm	118.7mm×78mm×73.2mm	109.5mm×64.4mm×109mm
Khối lượng		Approx. 520g	Approx. 520g	Approx. 470g
Cấp bảo vệ		IP67 (trong điều kiện lắp đặt nắp lens chống nước phù hợp)		
Nhiệt độ/ độ ẩm		Nhiệt độ làm việc 0~50°C, nhiệt độ bảo quản -30~70°C, 20%~95%RH không ngưng tụ		



109.5*78*73.2 structure



118.7*78*92.7 structure



109.5*64.4*109 structure

ID6000 Series Smart Code Reader

Key Features

- Cung cấp độ phân giải siêu cao 20MP và 12MP, bao phủ một vùng quan sát rộng
- Cung cấp màn hình chấp global độ phân giải cao 8.9MP, thích ứng với cảnh tốc độ cao đưa ra độ phân giải tương đương 4K
- Hỗ trợ thuật toán đặc biệt Logic deep learning đọc mã vạch cho những trường hợp mã vạch bị méo, nhăn, bẩn và hỏng
- Hỗ trợ nhận diện nhiều mã hàng và cắt hóa đơn gửi hàng
- Truyền tải Gigabit, học trợ đầu ra và lưu trữ hình ảnh gốc
- Hỗ trợ kết nối mạng, xây dựng hệ thống đọc nhiều mã thông qua codemaster
- Bảo vệ IP67, chống chịu được những môi trường công nghiệp khắc nghiệt



Specifications

Mã	MV-ID6089M-00C-NNG	MV-ID6120M-00C-NNG	MV-ID6200M-00C-NNG
Thông số			
Ký hiệu	1D Codes: Code 39, Code 93, Code 128, CodaBar, EAN, ITF25, etc. 2D Codes: QR, DM, etc.		
Tốc độ khung hình	30fps	20fps	12.5fps
Tốc độ đọc	90 codes/s	60 codes/s	36 codes/s
Kích thước pixel	3.45µm×3.45µm	1.85µm×1.85µm	2.4 µm×2.4 µm
Kích cỡ cảm biến	1"	1/1.7"	1"
Độ phân giải	4096×2160	4096×3000	5440×3648
Giao thức truyền thông	SmartSDK, TCP Client, Serial, FTP, HTTP, TCP Server		
Phần mềm	IDMVS		
Giao diện dữ liệu	Gigabit Ethernet (1000Mbit/s)		
I/O	Kết nối 12-pin M12 cung cấp nguồn và I/O , bao gồm 3 đầu vào cách ly quang 3 đầu ra cách ly quang và 1 cổng RS-232 serial		
Nguồn cấp	12~24VDC		
Tiêu thụ năng lượng	Approx.12W@24VDC		
Vành lens	C-Mount		
Nắp lens	Nắp ống kính trong suốt		
Kích thước	126 mm×66 mm×113.2 mm		
Khối lượng	Approx. 750g		
Cấp bảo vệ	IP67 (trong điều kiện lắp đặt lens chống nước phù hợp)		
Nhiệt độ / độ ẩm	Nhiệt độ làm việc 0~50°C, Nhiệt độ bảo quản -30~70°C, 20%~95%RH không ngưng tụ		

